

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT HOÀNG CẦU

ĐỀ THI HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2022-2023
Môn: SINH HỌC - KHỐI 11
Ngày: 11/05/2023
(Thời gian làm bài: 50 phút)

Lưu ý: - Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng. - Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề. - Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vừa khít với ô tròn giới hạn. TUYỆT ĐỐI không được sửa chữa đáp án.	DIỂM	GIÁM KHẢO (Ghi rõ tên)
--	-------------	----------------------------------

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Họ và tên:.....

Ngày sinh:.....Lớp:.....

Phòng thi:.....Số thứ tự:.....

MÃ 001

SỐ BÁO DANH

--	--	--	--	--	--

MÃ ĐỀ

--	--	--

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TỔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

A B C D

- 1 (A) (B) (C) (D)
2 (A) (B) (C) (D)
3 (A) (B) (C) (D)
4 (A) (B) (C) (D)
5 (A) (B) (C) (D)
6 (A) (B) (C) (D)
7 (A) (B) (C) (D)
8 (A) (B) (C) (D)
9 (A) (B) (C) (D)
10 (A) (B) (C) (D)

A B C D

- 11 (A) (B) (C) (D)
12 (A) (B) (C) (D)
13 (A) (B) (C) (D)
14 (A) (B) (C) (D)
15 (A) (B) (C) (D)
16 (A) (B) (C) (D)
17 (A) (B) (C) (D)
18 (A) (B) (C) (D)
19 (A) (B) (C) (D)
20 (A) (B) (C) (D)

Giám thị coi thi
(Ghi rõ tên)

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Sinh sản vô tính ở động vật là:

- A. một cá thể sinh ra một hay nhiều cá thể giống và khác mình, không có sự kết hợp giữa tinh trùng và trứng.
- B. một cá thể luôn sinh ra nhiều cá thể giống mình, không có sự kết hợp giữa tinh trùng và trứng.
- C. một cá thể sinh ra một hay nhiều cá thể giống mình, không có sự kết hợp giữa tinh trùng và trứng.
- D. một cá thể luôn sinh ra chỉ một cá thể giống mình, không có sự kết hợp giữa tinh trùng và trứng.

Câu 2. Tự thụ phấn là sự thụ phấn giữa

- A. hạt phấn với nhụy của cùng một hoa hay khác hoa trên cùng một cây.
- B. hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác loài.
- C. hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác cùng loài.
- D. hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác cùng giống.

Câu 3. Đặc điểm nào sau đây **không phải** là ưu điểm của phương pháp chiết cành?

- A. Cây trồng thường thấp, thuận lợi cho việc chăm sóc và thu hoạch.
- B. Cây trồng sớm ra hoa kết quả, rút ngắn được thời gian kiến thiết cơ bản.
- C. Cây giống được tăng cường khả năng chống chịu với điều kiện bất lợi như: chịu hạn, chịu úng.
- D. Cây giống giữ nguyên được đặc tính di truyền của cây mẹ.

Câu 4. Kỹ thuật giâm cành gồm các bước sau

- (1) khi rễ cây mọc nhiều và đủ dài ở các cành giâm, chuyển cây vào vườn ươm.
- (2) cắt vát, tránh dập nát từng đoạn 10 - 15cm các cành bánh tẻ.
- (3) khi cây đã đủ rễ và lá, đưa cây vào trồng đại trà.
- (4) cành đã cắt có thể cắm trực tiếp hoặc xử lý bằng chất kích thích ra rễ, sau đó cắm vào nền giâm.

Thứ tự đúng là

- A. (1) → (4) → (2) → (3).
- B. (4) → (2) → (3) → (1).
- C. (2) → (4) → (1) → (3).
- D. (4) → (2) → (1) → (3).

Câu 5. Đặc điểm nào **không phải** là ưu thế của sinh sản hữu tính so với sinh sản vô tính ở thực vật?

- A. Tạo ra các cá thể mới giống nhau và giống cá thể mẹ về các đặc điểm di truyền.
- B. Tạo được nhiều biến dị làm nguyên liệu cho quá trình chọn giống và tiến hoá.
- C. Tạo ra các cá thể có khả năng thích nghi với những điều kiện môi trường biến đổi.
- D. Là hình thức sinh sản phổ biến.

Câu 6. Các hình thức sinh sản nào chỉ có ở động vật không xương sống?

- A. Trinh sinh, phân mảnh.
- B. Phân mảnh, nảy chồi.
- C. Nảy chồi, phân mảnh.
- D. Phân đôi, nảy chồi.

Câu 7. Thụ phấn chéo là sự

- A. thụ phấn giữa hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác cùng loài.
- B. thụ phấn giữa hạt phấn với nhụy của cùng một hoa hay khác hoa trên cùng một cây.
- C. thụ phấn giữa hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác cùng chi.
- D. thụ phấn giữa hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác loài.

Câu 8. Ưu điểm của sinh sản vô tính là

- A. tạo ra các cá thể con đa dạng và phong phú.
- B. sinh sản vô tính đóng vai trò quan trọng trong tiến hoá.
- C. tạo ra các cá thể con thích nghi cao với điều kiện môi trường bị biến đổi.
- D. sinh sản dễ dàng trong điều kiện mật độ quần thể thấp.

Câu 9. Điều nào **không đúng** khi nói về hình thức thụ tinh ở động vật?

- A. Thụ tinh ngoài đảm bảo hiệu quả thụ tinh cao hơn thụ tinh trong.
- B. Thụ tinh ngoài là sự kết hợp giữa hai giao tử đực và cái diễn ra bên ngoài cơ thể con cái.

C. Thụ tinh trong là sự kết hợp giữa hai giao tử đực và cái diễn ra bên trong cơ thể con cái.

D. Thụ tinh trong làm tăng tỷ lệ sống sót của con non.

Câu 10. Cần phải cắt bỏ hết lá ở cành ghép vì

A. để tránh gió, mưa làm gãy cành ghép.

B. để hạn chế sự mất nước ở cành ghép.

C. để tiết kiệm nguồn chất dinh dưỡng cung cấp cho lá.

D. loại bỏ sâu bệnh trên lá cây.

Câu 11. Nảy chồi là hình thức sinh sản có ở

A. bọt biển và ruột khoang.

B. trùng đế giày và thủy tức.

C. trùng roi và thủy tức.

D. a míp và trùng roi.

Câu 12. Hạn chế của sinh sản vô tính là tạo ra các thế hệ con cháu

A. đồng nhất về mặt di truyền, nên thích ứng kém trước điều kiện môi trường thay đổi.

B. không đồng nhất về mặt di truyền, nên thích ứng chậm chạp trước điều kiện môi trường thay đổi.

C. không đồng nhất về mặt di truyền, nên thích nghi khác nhau trước điều kiện môi trường thay đổi.

D. đồng nhất về mặt di truyền, nên thích ứng đồng nhất trước điều kiện môi trường thay đổi.

Câu 13. Hiện tượng thụ tinh kép là

A. 1 giao tử đực kết hợp với tế bào cực tạo thành hợp tử (2n), 1 giao tử đực kết hợp với tế bào trứng tạo thành hợp tử (3n).

B. 1 giao tử đực kết hợp với tế bào trứng tạo thành hợp tử (2n), 1 giao tử đực kết hợp với tế bào cực tạo nội nhũ (3n).

C. 1 giao tử đực kết hợp với tế bào trứng tạo nội nhũ (2n), 1 giao tử đực kết hợp với tế bào kèm tạo thành hợp tử (3n).

D. 1 giao tử đực kết hợp với tế bào đối cực tạo nội nhũ (2n), 1 giao tử đực kết hợp với tế bào cực tạo thành hợp tử (3n).

Câu 14. Thụ tinh kép gặp ở loài nào sau đây?

A. Cây thông.

B. Cây dương xỉ.

C. Cây bưởi.

D. Cây rêu.

Câu 15. Sinh sản hữu tính ở thực vật là sự kết hợp

A. ngẫu nhiên giữa giao tử đực và giao tử cái tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới.

B. ngẫu nhiên của nhiều giao tử đực với một giao tử cái tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới.

C. có chọn lọc của giao tử cái và nhiều giao tử đực tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới.

D. có chọn lọc của hai giao tử đực và giao tử cái tạo nên hợp tử phát triển thành cơ thể mới.

Câu 16. Có bao nhiêu phát biểu đúng khi nói về quả?

1. Quả do bầu nhụy sinh trưởng dày lên chuyển hóa thành.

2. Quả có vai trò bảo vệ hạt.

3. Quả do noãn đã thụ tinh phát triển thành.

4. Quả không có vai trò trong phát tán hạt.

5. Quả có chứa các chất dinh dưỡng (đường, vitamin, khoáng chất,...).

A. 1.

B. 2.

C. 4.

D. 3.

Câu 17. Những cây ăn quả lâu năm người ta thường chiết cành là vì

A. để tránh sâu bệnh gây hại.

B. để nhân giống nhanh và nhiều.

C. rút ngắn thời gian sinh trưởng, sớm thu hoạch và biết trước đặc tính của quả.

D. dễ trồng và ít công chăm sóc.

Câu 18. Bộ phận nào của hoa biến đổi thành quả?

A. Nhụy hoa.

B. Noãn đã thụ tinh.

C. Tất cả các bộ phận của hoa.

D. Bầu nhụy

Câu 19. Sinh sản vô tính ở động vật dựa trên những hình thức phân bào nào?

- A. Trục phân, giảm phân và nguyên phân.
- B. Giảm phân và nguyên phân.
- C. Trục phân và giảm phân.
- D. Trục phân và nguyên phân.

Câu 20. Ong có khả năng sinh sản bằng hình thức nào sau đây?

- A. Phân mảnh.
- B. Trinh sinh.
- C. Phân đôi.
- D. Nảy chồi.

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Hãy nêu ưu nhược điểm của sinh sản vô tính đối với TV?

Câu 2: Trong nhân giống vô tính bằng giâm cành, để kích thích cành giâm nhanh ra rễ thì cần sử dụng những loại hoocmon nào? Giải thích?

Câu 3: Vì sao phải sinh đẻ có kế hoạch?

----- Hết -----